

Bản án số: 349/2022/HS-PT

Ngày: 19-12-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mỹ.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Hồng Nước.

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 292/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân H.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lê Thanh T**, sinh năm 1992 tại An Giang; Nơi thường trú: Khóm Long Thị B, phường Long H1, thị xã Tân C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Khóm 2, phường An Th, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Dán keo xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh S, sinh năm 1974 và con bà Mao Thị Đ, sinh năm 1974; Vợ tên Huỳnh Ngô Khả A, sinh năm 1997; Có 04 người con: Lớn nhất sinh năm 2014; nhỏ nhất sinh năm 2020; Có 02 anh em; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 29/01/2021 bị UBND phường An Th, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 03

tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 21/6/2022 bị TAND thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 02 tội là 11 năm tù; Tạm giữ: Ngày 05-01-2022; Tạm giam: Ngày 08-01-2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

*Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Hữu D, bị cáo Trịnh Kim P, bị cáo Lê Kỳ A1; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 30/10/2021 đến ngày 07/01/2022 Lê Hữu D cùng với Lê Kỳ A1, Trịnh Kim P và Lê Thanh T, đã nhiều lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

**Lần thứ 1:** Vào ngày 30/10/2021 Lê Hữu D khai nhận Lê Thanh H2 rủ D đi trộm cắp gà, D đồng ý rồi giao xe mô tô biển số: 68T1- 8927 của D cho H2 chở chạy vào huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp tìm gà để trộm nhưng không trộm gà được. Khi chạy xe trên đường Quốc lộ 31 thuộc ấp Gò D1, xã Bình Ph, huyện Tân H thì H2 quan sát thấy bà **Nguyễn Thị L** đang đứng bán đu đủ cặp lề đường, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng 24 kara, trọng lượng 06 chỉ nên quay xe lại dừng cách chỗ bà L khoảng 05 mét, D bước xuống xe đi lại tiếp cận gần bà L rồi nhánh chóng dùng tay giật sợi dây chuyền trên cổ bà L thì bà L dùng tay chụp lấy được cái tay áo của D rồi tri hô, cả hai giằng co qua lại nên D kéo lê bà L được khoảng 5 - 6 mét thì bà L buông ra, lúc này D chạy lại xe H2 đang chờ sẵn nhanh chóng tẩu thoát. Khi chạy về thành phố Hồng N, D kiểm tra thì còn một đoạn dây chuyền, sau đó D đem đến tiệm bạc của chị Nguyễn Thị Thu Tr ở phường An Th, thành phố Hồng N bán được hơn 1.000.000 đồng rồi chia đôi tiêu xài cá nhân hết.

**Lần thứ 2:** Vào khoảng 05 giờ ngày 06/11/2021, D rủ Lê Kỳ A1 đi cướp giật tài sản, D tháo biển số: 68T1- 8927 xe ra và giao cho Kỳ A1 điều khiển chở D chạy vào huyện Tân H, tìm người có đeo dây chuyền để giật. Khi chạy đến ấp Rọc M, xã Tân Công Ch, huyện Tân H thì gặp bà **Trần Thị Thanh H3** đang chạy xe mô tô một mình, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 3,5 chỉ, D kêu Kỳ A1 điều khiển xe chạy theo áp sát, D ngồi phía sau dùng tay giật đứt sợi

dây chuyền trên cổ của bà H3 rồi chạy về thành phố Hồng N, D đem đến tiệm bạc của chị Nguyễn Thị Thu Tr ở phường An Th, thành phố Hồng N bán được 4.500.000 đồng rồi chia đôi tiêu xài cá nhân hết.

**Lần thứ 3:** Vào khoảng 07 giờ ngày 07/11/2021, Lê Hữu D và Lê Kỳ A1 gặp nhau tại thành phố Hồng N, D rủ Kỳ A1 đi cướp giật tài sản. D giao xe mô tô biển số: 68T1- 8927 cho Kỳ A1 điều khiển chở D chạy vào huyện Tân H tìm người có đeo dây chuyền để giật. Khi chạy đến đường Quốc lộ 31 thuộc ấp Công T1, xã Bình Ph, huyện Tân H thì D quan sát thấy bà **Nguyễn Thị Y** đang chạy xe mô tô một mình, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng 13K, trọng lượng 04 chỉ, D kêu Kỳ A1 chạy xe áp sát, D ngồi phía sau dùng tay giật đứt sợi dây chuyền trên cổ của bà Y, bà Y dùng tay chụp lại sợi dây chuyền làm đứt thành 02 đoạn, 01 đoạn rớt xuống đất, 01 đoạn dính trên cổ áo, khi bà Y la lên thì Kỳ A1 điều khiển xe chở D chạy về thành phố Hồng N, lần này không chiếm đoạt được tài sản.

**Lần thứ 4:** Vào khoảng 11 giờ ngày 24/11/2021, Lê Kỳ A1 và Lê Hữu D gặp nhau tại thành phố Hồng N, D rủ Kỳ A1 đi cướp giật tài sản. D giao xe mô tô biển số: 68T1- 8927 cho Kỳ A1 điều khiển chở D chạy vào huyện Tân H tìm người có đeo dây chuyền để giật, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì cả hai chạy đến khóm 1, thị trấn Sa R, huyện Tân H thì gặp chị **Huỳnh Ngọc G** đang chạy xe mô tô chở chị Huỳnh Thị Mỹ E đi ngược chiều, trên cổ chị G có đeo sợi dây chuyền vàng 13K, trọng lượng 03 chỉ, 07 phân, 01 ly. D kêu Kỳ A1 quay xe lại chạy theo áp sát, D ngồi sau dùng tay giật đứt dây chuyền trên cổ của chị G, chị G dùng tay chụp lại được, rồi la lên, lúc này Kỳ A1 tăng ga điều khiển xe chở D chạy về thành phố Hồng N, lần này không chiếm đoạt được tài sản.

**Lần thứ 5:** Vào khoảng 12 giờ ngày 04/12/2021, Lê Hữu D điều khiển xe mô tô biển số: 68T1-8927 đến tiệm dán keo xe của Lê Thanh T ở phường An Th, thành phố Hồng N để chơi, tại đây D rủ T đi cướp giật tài sản. D giao xe cho T điều khiển chở D ngồi sau đi từ thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp qua phà Chợ V, rồi chạy qua thị xã Tân C, tỉnh An Giang, khi chạy đến khóm Long Hưng 3, phường Long S1, thị xã Tân C lúc này khoảng 17 giờ cùng ngày thì D quan sát thấy chị **Nguyễn Thị Ngọc S3** đang điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều, chở theo con gái và mẹ ruột ngồi sau, trên cổ chị S3 có đeo sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 03 chỉ, D kêu T quay xe lại chạy theo áp sát rồi D dùng tay giật đứt sợi dây chuyền trên cổ của chị S3 nhưng chỉ lấy được một đoạn, còn một đoạn dính lại trên cổ chị S3, rồi T điều khiển xe chở D chạy qua bến đò Long K về thành phố Hồng N, D đem vàng đến tiệm bạc của chị Nguyễn Thị Thu Tr ở phường An Th, thành phố Hồng N bán được 2.800.000 đồng rồi chia đôi tiêu xài cá nhân hết.

**Lần thứ 6:** Vào khoảng 09 giờ ngày 05/12/2021 Lê Thanh T gọi điện cho Lê Hữu D hỏi có đi nữa không (có nghĩa là đi cướp giật tài sản), D trả lời là có. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, D giao xe mô tô biển số: 68T1-8927 cho T điều khiển chở D ngồi phía sau đi từ thành phố Hồng N qua bến đò Long K, tiếp tục qua bến đò số 3 đến địa bàn thị xã Tân C rồi cả hai chạy xe đến khóm Long Thị D, phường Long Th, thị xã Tân C, tỉnh An Giang, lúc này khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày D quan sát thấy bà **Thái Thị L**, sinh năm: 1948 đang chạy xe đạp ngược chiều, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 01 lượng 07 phân, D kêu T điều khiển xe quay lại chạy theo áp sát, D ngồi phía sau dùng tay giật đứt sợi dây chuyền trên cổ của bà L, rồi T điều khiển xe chạy qua bến đò Long K về thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp, D đem vàng đến tiệm bạc của chị Nguyễn Thị Thu Tr ở phường An Th, thành phố Hồng N bán được 9.200.000 đồng rồi chia đôi tiêu xài cá nhân hết.

**Lần thứ 7:** Vào khoảng 14 giờ ngày 11/12/2021 Lê Hữu D rủ Trịnh Kim P đi giật dây chuyền, P đồng ý. Khi đi D giao xe mô tô biển số: 50Y1- 258.67, nhãn hiệu Winner cho P điều khiển chở D ngồi sau đi từ thành phố Hồng N qua phà Mương L1, rồi chạy qua huyện Phú I, tỉnh An Giang, khi đi đến ấp Long Hòa 3, xã Long E, huyện Phú I, tỉnh An Giang, thì gặp bà **Dương Thanh Y** chạy xe đạp điện cùng chiều đang chuẩn bị dừng xe lại để xuống, trên cổ bà Y có đeo sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 2,5 chỉ, P điều khiển xe áp sát, D ngồi sau dùng tay giật đứt sợi dây chuyền trên cổ bà Y, rồi P điều khiển xe chạy về thành phố Hồng N. D đem vàng đến tiệm bạc của chị Nguyễn Thị Thu Tr ở phường An Th, thành phố Hồng N bán được 5.700.000 đồng rồi chia đôi tiêu xài cá nhân hết.

**Lần thứ 8:** Vào khoảng 14 giờ ngày 22/12/2021 Lê Hữu D rủ Trịnh Kim P đi giật dây chuyền, P đồng ý. Khi đi D giao xe mô tô biển số: 50Y1- 25867, nhãn hiệu Winner cho P điều khiển chở D ngồi sau đi từ thành phố Hồng N qua phà Mương L1, rồi chạy qua huyện Phú I, tỉnh An Giang. Khi đi đến ấp Tân Ph, xã Phú L2, huyện Phú I, tỉnh An Giang khoảng 19 giờ cùng ngày thì gặp bà **Đinh Thị G** chạy xe mô tô ngược chiều, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 04 chỉ, P điều khiển xe chạy quay lại áp sát vào, D ngồi phía sau dùng tay giật đứt sợi dây chuyền trên cổ của bà G nhưng chỉ giật được một đoạn, còn một đoạn dính lại trên cổ của bà G, rồi Phát điều khiển xe chạy về thành phố Hồng N, D đem vàng đến tiệm bạc của chị Nguyễn Thị Thu Tr ở phường An Th, thành phố Hồng N bán được 1.500.000 đồng rồi chia đôi tiêu xài cá nhân hết.

**Lần thứ 9:** Vào khoảng 13 giờ ngày 07/01/2022 Lê Hữu D rủ Trịnh Kim P đi giật dây chuyền, P đồng ý. D giao xe mô tô biển số: 50Y1- 25867, nhãn hiệu

Winner cho P điều khiển chở D ngồi sau đi từ thành phố Hồng N qua phà Mương L1, rồi chạy qua thị xã Tân C, tỉnh An Giang, khi chạy đến khu vực Trung tâm thương mại thuộc khóm Long Thạnh B, phường Long Th, thị xã Tân C, tỉnh An Giang thì thấy bà **Nguyễn Thị Kim T2** điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 06 chỉ, D kêu P chạy xe theo áp sát, D ngồi sau dùng tay giật đứt sợi dây chuyền trên cổ của bà T2 nhưng do bị vướng cổ áo làm cho sợi dây chuyền bị rơi rớt lại, lúc này bà T2 truy hô la lên thì P điều khiển xe chạy về bên phà Mương L1 đi qua thành phố Hồng N, khi phà cặp bến thì cả hai bị lực lượng Công an huyện Tân H bắt giữ để điều tra làm rõ.

Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 01 sợi dây chuyền vàng kiểu chữ cong, bông cùng mặt dây chuyền hình phật Bà, vàng 13K, hàm lượng 60%. Tổng trọng lượng 04 chỉ, 01 phân, 03 ly, khấu trừ hột 04 phân, 02 ly. Còn lại 03 chỉ, 07 phân, 01 ly của bị hại Huỳnh Ngọc G. Đã xử lý trả lại cho bị hại.

- 01 đoạn dây chuyền vàng 24 kara, hàm lượng 93%, dây chuyền thuần bông, không đầu, trọng lượng 01 chỉ, 08 phân, 01 ly, 02 dem của bị hại Nguyễn Thị L. Đã xử lý trả lại cho bị hại.

- 02 đoạn dây chuyền vàng 13K, hàm lượng 60%, kiểu cong bông, mặt dây chuyền hình chữ X cấn hột màu trắng. Tổng trọng lượng 03 chỉ, 08 phân, 09 ly. Khấu trừ hột 3,4 ly. Còn lại 03 chỉ, 08 phân, 05 ly 06 zem của bị hại Nguyễn Thị Y. Đã xử lý trả lại cho bị hại.

- 01 xe mô tô biển số: 68T1-8927, màu đen, nhãn hiệu Wave, số máy: VTH152FMH-3005901, số khung: Không có, là xe của bị cáo D mua dùng vào việc đi cướp giật tài sản, sau đó D bán xe này lại cho P nên P giao cho chị Trần Thị Y1 sử dụng (chị Y1 giao nộp cho cơ quan Điều tra).

- 01 đĩa DVD do chị Hứa Thị Ngọc L giao nộp, chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh xe mô tô do Lê Kỳ A1 điều khiển chở Lê Hữu D giật dây chuyền của bị hại Huỳnh Ngọc G, đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 đoạn dây chuyền vàng 18 kara, kiểu móc xích hình trái khế, không có mặt, trọng lượng 02 chỉ, của bị hại Đinh Thị G. Đã xử lý trả lại cho bị hại.

- 01 xe mô tô biển số: 50Y1-258.67, nhãn hiệu Hon da, loại xe Winer, màu xanh trắng đen, đã qua sử dụng. Do Lê Hữu D giao nộp.

- 01 áo sơ mi dài tay, màu đen, phía trước ngực có sọc màu trắng; 01 quần Jean màu đen, phía sau quần có ký hiệu chữ FASHION màu đỏ; 01 áo khoác bằng vải màu

đen dài tay, trên áo có sọc màu đen, in chữ NIKE; 01 nón bảo hiểm màu đen, phía trên mặt nón có in chữ nổi NIKE màu đen, đã qua sử dụng. Đây là trang phục của Trịnh Kim P sử dụng mặc đi cướp giật tài sản vào ngày 07/01/2022.

- 01 đoạn dây chuyền dài 22 cm, kiểu mắc xích ống bong, vàng 18kara, trọng lượng 01 chỉ, của bị hại Nguyễn Thị Ngọc S3. Đã xử lý trả lại cho bị hại.

- 01 USB màu trắng, nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng 4GB, đã qua sử dụng. Do Huỳnh Bảo N1 giao nộp, ghi lại hình ảnh video trong vụ bị hại Nguyễn Thị Ngọc S3, đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 USB màu trắng, nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng 4GB, đã qua sử dụng. Do Huỳnh Bảo N1 giao nộp, ghi lại hình ảnh video trong vụ bị hại Thái Thị L đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐG ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân H kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 24K, hàm lượng 93%, trọng lượng 06 chỉ của bị hại Nguyễn Thị L, có giá trị: 31.500.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân H kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 3,5 chỉ của bị hại Trần Thị Thanh H3, có giá trị: 11.445.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân H kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 13K, trọng lượng 04 chỉ của bị hại Nguyễn Thị Y, có giá trị: 11.588.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân H kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 13K, hàm lượng 60%, trọng lượng 03 chỉ, 07 phân, 01 ly của bị hại Huỳnh Ngọc G, có giá trị: 10.747.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG.TTHS ngày 16/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú I, tỉnh An Giang kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 2,5 chỉ, của bị hại Dương Thanh Y, có giá trị: 8.250.000đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG.TTHS ngày 16/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú I, tỉnh An Giang

kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, có trọng lượng 04 chỉ, của bị hại Đinh Thị G, có giá trị: 12.400.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 171/KL-HĐĐG.TTHS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân C, tỉnh An Giang kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 03 chỉ, của bị hại Nguyễn Thị Ngọc S3, có giá trị: 9.000.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 167/KL-HĐĐG.TTHS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân C, tỉnh An Giang kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 01 lượng, 07 phân của bị hại Thái Thị L, có giá trị: 41.800.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 175/KL-HĐĐG.TTHS ngày 17/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân C, tỉnh An Giang kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 06 chỉ và 01 mặt cẩm thạch của bị hại Nguyễn Thị Kim T2, có giá trị: 18.750.000 đồng.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Lê Hữu D, Lê Kỳ A1, Trịnh Kim P, Lê Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Lê Hữu D và bị cáo Lê Kỳ A1 đã khắc phục được một phần hậu quả cho bị hại Trần Thị Thanh H3 số tiền 11.000.000 đồng. Tuy nhiên các bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân H đã xét xử:*

1. Căn cứ các điểm b, c, d, g, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lê Hữu D, Lê Thanh T, Trịnh Kim P, Lê Kỳ A1 đồng phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ các điểm c, d, g khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 05-01-2022.

Trong bản án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Lê Hữu D, Trịnh Kim P, Lê Kỳ A1 mức án tù 04 năm đến 07 năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

*Ngày 22 tháng 9 năm 2022, bị cáo Lê Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.*

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thừa nhận Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân H kết án bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm c, d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng so với hành vi của bị cáo và tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng hành vi của bị cáo Lê Thanh T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm c, d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết gì mới ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Lê Thanh T không tham gia tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Thanh T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Ngày 04/12/2021 và ngày 05/12/2021, Lê Thanh T cùng với Lê Hữu D rủ nhau đi cướp giật tài sản tại địa bàn thị xã Tân C, tỉnh An Giang. T và D giật dây chuyền của chị Nguyễn Thị Ngọc S3 và bà Thái Thị L. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân C, tỉnh An Giang kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 03 chỉ, của bị hại Nguyễn Thị Ngọc S3, có giá trị 9.000.000 đồng và 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 01 lượng, 07 phân của bị hại Thái Thị L, có giá trị 41.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 50.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Thanh T bị



Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Cướp giạt tài sản” quy định tại điểm c, d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, từ đó phán quyết mức án 06 (Sáu) năm tù đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết gì mới ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với kháng cáo của các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.**

**Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T.**

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân H về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh T.

**Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Cướp giạt tài sản”.**

**Căn cứ các điểm c, d, g khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 của Bộ luật hình sự.**

**Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 06 (Sáu) năm tù.**

**Áp dụng Điều 56 bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của bản án này với**

hình phạt 11 (Mười một) năm tù của bản án số 25/2022/HS-ST ngày 21-6-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N. Bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 17 (Mười bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 05-01-2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC-Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Tân H (02 bản);
- VKSND huyện Tân H;
- CCTHADS huyện Tân H;
- CQCSĐT Công an huyện Tân H;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THATA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Mỹ**